

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ khoản 26, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 quy định “*Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở không chuyên trách được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên*”; khoản 2 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng*”.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 (khoản 26 Điều 1);
- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (khoản 2 Điều 34).

2. Sự cần thiết ban hành

Căn cứ theo khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội quy định: “*Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở không chuyên trách được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên*”;

Khoản 2 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng; mức hỗ trợ căn cứ điều kiện thực tế của từng địa phương nhưng không thấp hơn 15% lương tối thiểu vùng*”;

Khoản 4 Điều 48 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định: “*Nội dung chi cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy của Ủy ban nhân dân các cấp bao gồm:*

a) *Hỗ trợ xây dựng, cải tạo và sửa chữa trụ sở làm việc, mua sắm, trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa, đổi mới, hiện đại hóa phương tiện phòng cháy và chữa cháy và cơ sở vật chất kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đóng trên địa bàn;*

b) *Hoạt động thường xuyên của lực lượng dân phòng; hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng;*

c) *Mua sắm thiết bị bảo hộ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở thuộc cơ quan tổ chức thụ hưởng ngân sách nhà nước”.*

Lực lượng dân phòng là một trong những lực lượng quan trọng của phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy, giữ vai trò nòng cốt trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) tại địa bàn dân cư. Thời gian qua, lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh đã được thành lập và thường xuyên kiện toàn theo quy định (*hiện nay trên địa bàn tỉnh đã thành lập 108 đội dân phòng với 3.436 đội viên*), có nhiều đóng góp tích cực trong công tác PCCC và CNCH, góp phần giảm thiểu tối đa nguy cơ gây cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ra. Nhiều vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra tại khu dân cư đã được lực lượng dân phòng kịp thời có mặt tại hiện trường, phát huy tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hiệu quả theo phương châm “bốn tại chỗ”. Theo thống kê từ năm 2017 đến năm 2021, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 119 vụ cháy, lực lượng dân phòng đã trực tiếp tham gia chữa cháy 79 vụ (*chiếm 66,39%*), trong đó 40/79 vụ cháy (*chiếm 50,63%*) được lực lượng dân phòng khống chế, dập tắt hoàn toàn toàn trước khi lực lượng chuyên nghiệp có mặt tại hiện trường; 39/79 vụ cháy (*chiếm 49,37%*), lực lượng dân phòng đã phối hợp với lực lượng chuyên nghiệp chữa cháy kịp thời, hiệu quả, không để xảy ra cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Để quản lý, duy trì lực lượng dân phòng hoạt động hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo thẩm quyền đã ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng (*tổng số hiện nay toàn tỉnh có 108 đội trưởng và 216 đội phó đội dân phòng*). Nhiệm vụ của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng ngoài việc trực tiếp quản lý, điều hành lực lượng dân phòng phối hợp nắm tình hình, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, nội quy về an toàn

PCCC và CNCH, tổ chức kiểm tra, đôn đốc để duy trì các điều kiện an toàn về PCCC và CNCH tại địa bàn dân cư, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH, xây dựng phong trào toàn dân PCCC thì khi có cháy, nổ và tai nạn, sự cố xảy ra trên địa bàn quản lý phải có mặt, tham gia hỗ trợ kịp thời và trực tiếp chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong những trường hợp cụ thể. Nhiệm vụ trên cho thấy, Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng có thể gặp phải những rủi ro, nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng. Tuy nhiên hiện nay tại địa phương chưa có quy định cụ thể về chế độ hỗ trợ thường xuyên đối với những người đảm nhiệm chức vụ Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng.

Nhằm đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng nói chung và Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng nói riêng. Căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích

- Hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng để kịp thời giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi cho lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả giải pháp huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Quan điểm

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và Kết luận số 02-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy. Dự thảo Nghị quyết xây dựng trên quan điểm như sau:

- Cụ thể hóa nội dung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh.

- Các chính sách hỗ trợ bảo đảm theo quy định của pháp luật về chế độ, chính sách, Luật Ngân sách và phù hợp với khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Công an tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp chấp thuận về chủ trương xây dựng Nghị quyết.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương xây dựng Nghị quyết (Thông báo số 58/TB-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông báo

kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 9). Ủy ban nhân dân tỉnh giao Công an tỉnh tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết (Công văn số 6636/UBND-TH ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh nêu tại Thông báo số 58/TB-HĐND ngày 29/9/2021; số 59/TB-HĐND ngày 30/9/2021).

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng dự thảo Nghị quyết; gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương xin ý kiến góp ý, đồng thời đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

4. Công an tỉnh tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời gửi hồ sơ về Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn để lấy ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết; tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn; tổng hợp hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định; trên cơ sở văn bản thẩm định của Sở Tư pháp, Công an tỉnh đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp, thảo luận, biểu quyết về việc trình dự thảo Nghị quyết ra Hội đồng nhân dân tỉnh; hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh để thẩm tra.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gồm 05 Điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng

Điều 3. Kinh phí thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản dự thảo văn bản

2.1. Mục tiêu

- Tạo chính sách hỗ trợ cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh.

- Nhằm nâng cao được vai trò, trách nhiệm của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng đối với công tác bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

2.2. Nội dung và giải pháp thực hiện

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng bằng 17% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.
- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng bằng 15% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

2.3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Theo khoản 1 và khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định:

“1. Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập đội dân phòng trên cơ sở đề xuất của Trưởng thôn và trực tiếp chỉ đạo hoạt động của đội dân phòng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, trang bị phương tiện, bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của đội dân phòng.

2. Bố trí lực lượng dân phòng:

a) *Đội dân phòng có biên chế từ 10 người đến 20 người, trong đó 01 đội trưởng và 01 đội phó; biên chế trên 20 người đến 30 người được biên chế thêm 01 đội phó. Đội dân phòng có thể được chia thành các tổ dân phòng; biên chế của tổ dân phòng từ 05 đến 09 người, trong đó có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó;*

b) *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định bổ nhiệm đội trưởng, đội phó đội dân phòng, tổ trưởng, tổ phó tổ dân phòng.”*

Thực tế hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã thành lập 108 đội dân phòng với tổng số 108 đội trưởng và 216 đội phó (01 đội trưởng, 02 đội phó/01 đội dân phòng). Căn cứ theo Điều 3 Nghị định 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng, khu vực thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn được áp dụng mức lương tối thiểu thuộc vùng III với mức 3.430.000 đồng/tháng và các huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được áp dụng mức lương tối thiểu thuộc vùng IV với mức 3.070.000 đồng/tháng. Vậy mức chi dự kiến hỗ trợ thường xuyên cho đội trưởng (17% mức lương tối thiểu vùng) và đội phó đội dân phòng (15% mức lương tối thiểu vùng) trong một năm như sau:

- **Đội trưởng:** $(0,17 \times 3.430.000 \times 8 + 0,17 \times 3.070.000 \times 100) \times 12\text{tháng} = 682.257.600$ đồng/năm.

- **Đội phó:** $(0,15 \times 3.430.000 \times 16 + 0,15 \times 3.070.000 \times 200) \times 12\text{tháng} = 1.115.078.400$ đồng/năm.

Tổng cộng: 1.797.336.000 đồng/năm (Một tỷ, bảy trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

2.4. *Dự kiến nguồn lực:* Từ nguồn ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

2.5. *Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:* Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc nếu phát sinh các yêu cầu cần điều chỉnh, bổ sung, các trường hợp đặc biệt khác để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, giao Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh bổ sung và thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành “Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” của UBND tỉnh Bắc Kạn kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định *(có hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết kèm theo)*./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- TT. HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;

Gửi điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- LDVP;
- Lưu: VT, Hoàng, Minh, Hoàn.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình